

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỤC NGẠN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 10-5-2022
Về việc: “Tranh chấp về xác định
cha cho con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NGẠN, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Nhường.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Giáp Văn Phẩm; ông Vũ Ngọc Côn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ôn Đào Duy Đông - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 05 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 52/2022/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 02 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 14/2022/QĐST-HNGĐ ngày 18/4/2022 về việc “Tranh chấp về xác định cha cho con”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2022/QĐST-HNGĐ ngày 04 tháng 04 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Đồng Thị T, sinh năm: 1993. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn T, xã Q, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

- Bị đơn: Anh Lê Hữu Tr, sinh năm: 1982. Có mặt

Nơi cư trú: Thôn P, xã Q, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Hoàng Giang, sinh năm 1993.

Nơi cư trú: Thôn T, xã Q, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 27/12/2021 và quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn là chị Đồng Thị T trình bày:

Năm 2011, chị đã đăng ký kết hôn với anh Nguyễn Hoàng G, sinh năm 1993; trú tại thôn T, xã Q, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang. Tuy nhiên, trong quá trình chung sống, hai bên xảy ra mâu thuẫn không thể hoà giải được nên chị đã gửi đơn khởi kiện xin ly hôn anh G đến Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang. Tại Bản án số 41/2021/HNGĐ-ST ngày 13/4/2021 đã giải quyết cho chị và anh G ly hôn. Về con chung, chị và anh G không có con chung.

Trong thời gian ly thân và chờ giải quyết ly hôn với anh G thì chị đã quen biết và có quan hệ tình cảm với anh Lê Hữu Tr, sinh năm 1982. Địa chỉ tại thôn P, xã Q, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Chị và anh Lê Hữu Tr đã có quan hệ tình cảm với nhau dẫn đến chị mang thai. Ngày 5/7/2021 chị sinh con và dự định đặt tên con là Minh A (Giới tính: Nữ)

Sau khi ly hôn với anh Giang ngày 18/11/2021, chị và anh Tr đã đăng ký kết hôn tại UBND xã Q, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Sau khi kết hôn với anh Tr, chị và cháu Minh A đã về sống cùng anh Tr tại thôn P, xã Q, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Chị xác định cháu Minh A là con chung giữa chị và anh Lê Hữu Tr.

Chị cùng anh Lê Hữu Tr và cháu Lê Ngọc Minh A (Tên dự sinh là Minh A) đã làm thủ tục xét nghiệm ADN, kết quả xét nghiệm xác định anh Lê Hữu Tr và cháu Lê Ngọc Minh A có mối quan hệ cha - con. Để đảm bảo quyền lợi của cháu Lê Ngọc Minh A, chị đề nghị Tòa án xác định anh Lê Hữu Tr là cha đẻ của cháu Lê Ngọc Minh A, sinh ngày 5/7/2021.

Bị đơn là anh Lê Hữu Tr trình bày tại Biên bản lấy lời khai:

Năm 2021, anh quen biết và có quan hệ tình cảm với chị Đồng Thị T. sinh năm 1993. Nơi cư trú: Thôn Trại C, xã Q, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Khi quen biết chị T, anh được biết chị T đã đăng ký kết hôn với anh Nguyễn Hoàng G từ năm 2016. Tuy nhiên, tại thời điểm anh và chị T quen biết và có nảy sinh tình cảm thì chị T và anh G đã ly thân và đang làm thủ tục ly hôn tại Tòa án.

Sau khi hôn với anh G đến ngày 5/7/2021, chị Đồng Thị T sinh con, đặt tên dự định đặt là (Minh A) Lê Ngọc Minh A tại giấy chứng sinh. Do cháu Lê Ngọc

Minh A được chị T mang thai trong thời kỳ hôn nhân với anh Nguyễn Hoàng G nên hiện tại vẫn chưa làm thủ tục khai sinh cho cháu Lê Ngọc Minh A được.

Tháng 4/2021, chị Đồng Thị T và anh Nguyễn Hoàng G đã làm thủ tục ly hôn tại Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang. Tòa án đã cho chị T và anh G ly hôn, xác định chị T và anh G không có con chung. Đến ngày 18/11/2021, anh và chị Đồng Thị T đã đăng ký kết hôn tại UBND xã Q. Chị T và cháu Lê Ngọc Minh về chung sống cùng anh. Anh cùng cháu Lê Ngọc Minh A đã làm thủ tục xét nghiệm ADN tại Bệnh viện đa khoa MEDLATEC, kết quả xét nghiệm xác định anh và cháu Lê Ngọc Minh A có mối quan hệ cha - con.

Nay chị Đồng Thị T đề nghị Tòa án xác định anh là cha đẻ của cháu Lê Ngọc Minh A, sinh ngày 5/7/2021 thì anh hoàn toàn nhất trí, không có ý kiến gì khác.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Hoàng G đã nhận được các thông báo, văn bản tổng đạt của Tòa án nhưng anh G không thực hiện quyền nghĩa vụ của mình, không có văn bản trình bày ý kiến của mình.

Tại Văn bản số 58/MED-NS ngày 10/03/2022, Bệnh viện đa khoa MEDLATEC thuộc công ty TNHH Công nghệ và xét nghiệm y học đã xác định: “Theo yêu cầu xét nghiệm ADN của anh Lê Hữu Tr với cháu Lê Ngọc Minh A, sinh ngày 5/7/2021, Bệnh viện đa khoa MEDLATEC đã tiếp nhận yêu cầu, lấy mẫu và thực hiện phân tích theo đúng quy trình, trả kết quả phân tích AND huyết thống vào ngày 26/01/2022 cho thấy anh Lê Hữu Tr có quan hệ huyết thống cha con với cháu Lê Ngọc Minh A”.

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn chị Đồng Thị T vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt. Tại đơn xin xét xử vắng mặt chị trình bày vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, đề nghị Tòa án xác định anh Lê Hữu Tr là cha đẻ của cháu Lê Ngọc Minh A. Bị đơn anh Lê Hữu Tr giữ nguyên ý kiến đã trình bày, nhất trí với yêu cầu của chị Đồng Thị T. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Hoàng G vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt. Trong đơn xin xét xử vắng mặt anh Nguyễn Hoàng G trình bày do không có thời gian đến Tòa án nên anh đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt anh, anh xác định anh và chị T đã ly hôn và không có con chung với nhau, nay chị T khởi kiện đề nghị Tòa án xác định anh Lê Hữu Tr là cha đẻ của cháu Lê Ngọc Minh A do chị T sinh ra ngày 5/7/2021 anh đồng ý.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của các đương sự. Thẩm phán đã thực hiện đúng trình tự thủ tục tố tụng, xác định đúng thẩm quyền, quan hệ pháp luật, thu thập chứng cứ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử, Thư ký

phiên tòa thực hiện đúng nguyên tắc, trình tự tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đúng các quy định về quyền nghĩa vụ của mình quy định tại Điều 70, Điều 71, Điều 72 Bộ luật Tố tụng dân sự. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chưa chấp hành đúng các quy định về quyền nghĩa vụ của mình quy định tại Điều 70, Điều 73 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về đường lối giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 4 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273, Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 101, khoản 2 Điều 102 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đồng Thị T: Xác định anh Lê Hữu Tr, sinh năm 1982 là cha đẻ của cháu Lê Ngọc Minh A (Tên dự định đặt theo giấy chứng sinh là Minh A) do chị Đồng Thị T sinh ngày 5/7/2021 theo giấy chứng sinh ngày 6/7/2021 tại Bệnh viện đa khoa huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

- Về án phí: Đương sự không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

[1.1]. Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Chị Đồng Thị T yêu cầu Tòa án xác định anh Lê Hữu Tr là cha đẻ của cháu Lê Ngọc Minh A, sinh ngày 5/7/2021. Anh Lê Hữu Tr có hộ khẩu thường trú tại thôn P, xã Q, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Căn cứ quy định tại khoản 4 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, xác định đây là quan hệ tranh chấp là “Tranh chấp về xác định cha cho con” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

[1.2]. Về việc vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, nguyên đơn chị Đồng Thị T, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Hoàng Giang đều vắng mặt những đã có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ quy định tại Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt chị T anh Giang.

[2]. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thì thấy:

Các đương sự trong vụ án đều có lời khai xác định: Chị Đồng Thị T và anh Nguyễn Hoàng G kết hôn vào năm 2016. Quá trình chung sống, chị T và anh G nảy sinh mâu thuẫn, đến năm 2021 thì ly hôn. Trong thời gian ly thân và chưa ly hôn với anh G, chị T đã có quan hệ tình cảm với anh Tr. Đến ngày 13/4/2021 Tòa án cho chị T và anh Giang ly hôn, ngày 5/7/2021 chị T sinh cháu Lê Ngọc Minh A theo giấy chứng sinh số 0000046, quyển số 7, ngày 6/7/2021 tên dự định đặt tên là Minh A tại Bệnh Viện đa khoa huyện H, tỉnh Thanh Hóa. Ngày 18/11/2021 chị T và Tr đăng ký kết hôn và về chung sống cùng nhau. Trong quá trình giải quyết vụ án chị T anh Tr đều thừa nhận có quan hệ tình cảm và xác nhận cháu Lê Ngọc Minh A là con chung, anh Nguyễn Hoàng G xác nhận cháu Lê Ngọc Minh A không phải là con của anh.

Tại Kết quả xét nghiệm ADN ngày 26/01/2022 Bệnh viện đa khoa MEDLATEC đã kết luận: *“Lê Hữu Tr có quan hệ huyết thống Cha - Con với Lê Ngọc Minh A”*

Từ những đánh giá trên, Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đồng Thị T, cần xác định anh Lê Hữu Tr là cha đẻ cháu Lê Ngọc Minh A (tên dự định đặt là Minh A) do chị Đồng Thị T sinh ngày 05/7/2021 tại Bệnh viện đa khoa huyện H tỉnh Thanh Hoa theo giấy chứng sinh số 0000046, quyển số 7, ngày 6/7/2021 là phù hợp quy định tại khoản 2 Điều 102 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về án phí: Chị Đồng Thị T được miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 4 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273, Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 101, khoản 2 Điều 102 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.
Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đồng Thị T: Xác định anh Lê Hữu Tr, sinh năm 1982 là cha đẻ của cháu Lê Ngọc Minh A, do chị Đồng Thị T sinh ra vào ngày 5/7/2021 (Tên dự định đặt là Minh A) theo giấy chứng sinh số 0000046, quyển số 7, ngày 6/7/2021 của Bệnh viện đa khoa huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

2. Về án phí: Chị Đồng Thị T không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lục Ngạn;
- Chi cục THADS huyện Lục Ngạn;
- UBND xã Q, huyện L, tỉnh Bắc Giang
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Đã ký

Nguyễn Đức Nhường